

QUY ĐỊNH
về quản lý cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy
quản lý đi trong nước và nước ngoài

- Căn cứ Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài;
- Căn cứ Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị khoá XI;
- Căn cứ Quy định số 228-QĐ/TW ngày 07/02/2014 của Ban Bí thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài;
- Căn cứ Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khóa XII, quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng;
- Căn cứ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BCA ngày 31/12/2015 của Bộ Công an về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 05-QC/TU ngày 20/10/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khoá XVI, nhiệm kỳ 2015-2020;
- Căn cứ Quy định về phân cấp quản lý cán bộ hiện hành;
- Theo đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUY ĐỊNH

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

1. Đối tượng áp dụng:

1.1 Quy định này áp dụng đối với đoàn cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, đoàn cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập hoặc cho ý kiến về thành phần đoàn trong đó có cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tham gia (gọi tắt là đoàn); cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp nhà nước đương chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (gọi tắt

là cán bộ) đi công tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, hội thảo, tham quan, du lịch, thăm thân nhân, khám, chữa bệnh ở trong nước và nước ngoài.

1.2. Quy định này áp dụng đối với vợ hoặc chồng, con của cán bộ học tự túc ở nước ngoài hoặc được cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mời tham quan, du lịch, hội thảo, nghiên cứu, học tập, khám chữa bệnh ở nước ngoài.

1.3. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý đang công tác trong các ngành: Công an, quân đội, toà án, viện kiểm sát, thuế, kho bạc, ngân hàng nhà nước, doanh nghiệp nhà nước áp dụng quy định của ngành dọc cấp trên, song phải có ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ khi đi nước ngoài theo quy định này.

1.4. Các đồng chí nguyên là Bí thư Tỉnh uỷ, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh khi đi nước ngoài có sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về nguyên tắc, yêu cầu, thủ tục, thẩm quyền quyết định đối với đoàn, cán bộ đi công tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, hội thảo, tham quan, du lịch, thăm thân nhân, đi khám, chữa bệnh ở trong nước và nước ngoài.

Điều 2. Những nguyên tắc cơ bản

1. Đảm bảo thống nhất sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với cán bộ đi công tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, tham quan, du lịch, thăm thân nhân, khám, chữa bệnh trong nước và nước ngoài.

2. Quản lý chặt chẽ, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp, các ngành trong việc cử cán bộ của cơ quan, đơn vị đi công tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, tham quan, du lịch, thăm thân nhân, đi khám, chữa bệnh trong nước và nước ngoài.

3. Việc chọn cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài phải đảm bảo các quy định về an ninh, bí mật quốc gia.

4. Việc đi trong nước và nước ngoài không ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị.

5. Người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, trình duyệt nhân sự đi trong nước và nước ngoài với cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 3. Một số yêu cầu đối với đoàn, cán bộ đi trong nước và nước ngoài

1. Thời gian đi tham quan, du lịch, thăm thân nhân, hoặc đi với các mục đích cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài được tính vào chế độ nghỉ phép năm theo quy định hiện hành.

2. Thời gian đi khám, chữa bệnh ở trong nước và nước ngoài được thực hiện theo các quy định của Bộ luật Lao động và Luật bảo hiểm xã hội.

3. Không tham dự lễ hội, lễ đền, chùa trong giờ làm việc kể cả thời gian đi và về; không sử dụng xe công để đi tham quan, du lịch, lễ hội, lễ đền, chùa (trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ được giao).

4. Không bố trí quá 02 lãnh đạo chủ chốt của một cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia một đoàn đi công tác, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm, hội thảo, tham quan, du lịch ở trong nước và nước ngoài. Trường hợp đặc biệt do Thường trực Tỉnh ủy quyết định.

5. Không bố trí tất cả cán bộ, nhân viên của một cơ quan, đơn vị đi tham quan, du lịch ở trong nước và nước ngoài; cần bố trí số lượng cán bộ, nhân viên phù hợp để duy trì các hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị trong thời gian có đoàn đi trong nước hoặc nước ngoài.

6. Đối với đoàn đi trong nước, bố trí không quá 20 người trong một đoàn; đối với đoàn đi nước ngoài, bố trí không quá 10 người trong một đoàn, trường hợp đặc biệt do Thường trực Tỉnh ủy quyết định.

7. Cán bộ có nhu cầu đi du lịch, thăm thân, chữa bệnh, đi theo các mục đích cá nhân khác ở nước ngoài phải có đơn đề nghị, đơn đề nghị phải nêu rõ mục đích, thành phần, thời gian, địa điểm đến, nguồn kinh phí. Đơn đề nghị phải được cơ quan đang công tác xác nhận.

8. Đối với cán bộ đi công tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu, khảo sát, hội thảo ở nước ngoài khi đi phải có văn bản đề nghị của cơ quan nơi cán bộ đó đang công tác.

Điều 4. Quy định về việc sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ

Việc sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ được thực hiện theo quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Ngoại giao.

Điều 5. Những trường hợp chưa được xét duyệt đi nước ngoài

1. Đang có dấu hiệu hoạt động chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đang nắm giữ những vấn đề đặc biệt quan trọng thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước khi chưa được Thường trực Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ hoặc cơ quan được ủy quyền xem xét, quyết định.

3. Nói, viết, tuyên truyền, tán phát tài liệu thể hiện quan điểm trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; vợ hoặc chồng; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng có tội ác với cách mạng,

với nhân dân, đã bị xử lý nhưng không thông suốt, có biểu hiện bất mãn, phản ứng tổ chức; đang tham gia đảng phái, tổ chức chính trị phản động.

5. Đang trong thời gian xem xét kỷ luật đảng, chính quyền; vi phạm tư cách đảng viên; có vấn đề liên quan đến chính trị hiện nay nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền kết luận.

6. Đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy, bị đình chỉ chức vụ, đình chỉ công tác.

7. Đang trong thời gian bị thi hành kỷ luật đảng, chính quyền.

8. Đang là đối tượng thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan chức năng của Đảng và Nhà nước; bị tố giác, bị kiến nghị khởi tố mà qua kiểm tra, xác minh có đủ căn cứ xác định bị nghi phạm tội; là nhân chứng quan trọng, là người có nghĩa vụ liên quan trong vụ án; đang thực hiện kiểm điểm, xem xét xử lý sau thanh tra, kiểm tra. Nếu thực sự cần thiết phải ra nước ngoài thì cấp ủy cấp trên trực tiếp quản lý hoặc cơ quan đang tiến hành thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử xem xét, quyết định.

9. Đang trong thời gian kiểm điểm theo gọi ý của cấp có thẩm quyền.

10. Đang có nghĩa vụ chấp hành bản án hình sự.

11. Đang có nghĩa vụ chấp hành bản án dân sự, kinh tế; đang chờ để giải quyết tranh chấp về dân sự, kinh tế.

12. Đang có nghĩa vụ chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nghĩa vụ nộp thuế và những nghĩa vụ khác về tài chính trừ trường hợp có đặt tiền, đặt tài sản hoặc có biện pháp bảo đảm khác để thực hiện nghĩa vụ đó.

13. Vì lý do ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm lây lan.

14. Vì lý do bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

15. Có hành vi vi phạm hành chính về xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của Chính phủ.

16. Trong trường hợp cán bộ thuộc các khoản 4,5,6,7,8 của điều này mắc bệnh hiểm nghèo có chỉ định của Hội đồng chuyên môn về y khoa phải đi chữa bệnh ở nước ngoài hoặc có công việc, lý do chính đáng thì Thường trực Tỉnh ủy xem xét quyết định.

17. Trong thời gian địa phương xảy ra thiên tai, dịch bệnh, phức tạp về an ninh trật tự, tình trạng khẩn cấp hoặc do yêu cầu của Đảng và Nhà nước thì những cán bộ chịu trách nhiệm giải quyết những công việc đó không được đi ra nước ngoài.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị đi trong nước và nước ngoài

Trong hồ sơ đề nghị gồm có:

1. Văn bản đề nghị do lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký (nêu rõ mục đích, nội dung, thời gian, kinh phí chuyển đi).
2. Đối với đoàn cán bộ phải có danh sách đoàn và phân công trưởng đoàn, phó đoàn.
3. Văn bản mời hoặc triệu tập (bản photo và bản dịch có công chứng), *(nếu có)*.
4. Đơn xin nghỉ phép đi trong nước hoặc nước ngoài của cán bộ có xác nhận của cơ quan đang công tác (đối với những trường hợp đi với mục đích không phải công vụ).
5. Đối với những trường hợp ra nước ngoài được quy định tại điểm 1.2 điều 1 của Quy định này thì hồ sơ đề nghị gồm có: Báo cáo của cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý kèm theo đơn xin ra nước ngoài của người thân (trong đó nêu rõ mối quan hệ với cán bộ; lý do được cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mời; chi phí cho chuyến đi; thái độ chính trị của phía mời đối với Đảng và Nhà nước ta; thời gian đi và về; địa điểm đến; ý kiến bảo lãnh của cán bộ đối với vợ hoặc chồng, con của mình về việc không vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước Việt Nam khi được đi nước ngoài), văn bản mời *(nếu có)*.

Chương II

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐOÀN, CÁN BỘ ĐI TRONG NƯỚC

Điều 7. Cán bộ ra ngoài tỉnh phải xin ý kiến cấp có thẩm quyền

Cán bộ đi công tác, tham quan, giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm, hội thảo, du lịch, thăm thân nhân trong nước từ 02 ngày làm việc trở lên (hoặc 03 ngày trở lên trong đó có 01 ngày làm việc).

Điều 8. Thẩm quyền quyết định

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy quyết định các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giám đốc các sở, thủ trưởng ban, ngành tỉnh, các đồng chí là Bí thư các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

2. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy quyết định đối với các đồng chí cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại khối Đảng, MTTQ, đoàn thể tỉnh *(trừ các đồng chí được quy định tại mục 1 của điều này)*.

Thường trực Tỉnh ủy ủy quyền cho Văn phòng Tỉnh ủy được ký thông báo sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy đối với cán bộ tại mục 1 và 2 của điều này.

3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh (*trừ các đồng chí được quy định tại mục 1 của điều này*).

4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch hội đồng nhân dân tỉnh quyết định đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác chuyên trách tại Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (*trừ các đồng chí được quy định tại mục 1 của điều này*).

5. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh quyết định đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (*trừ các đồng chí được quy định tại mục 1 của điều này*).

6. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, các đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy quyết định đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại đảng bộ đó (*trừ các đồng chí được quy định tại mục 1 của điều này*).

Điều 9. Quy trình thủ tục

1. Đoàn, cán bộ đi ra ngoài tỉnh gửi hồ sơ về văn phòng tham mưu cho các khối này để thẩm định, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền (như Điều 8 của quy định này) quyết định.

2. Sau khi có ý kiến, trong 01 ngày làm việc, cấp có thẩm quyền ban hành thông báo ý kiến của mình bằng văn bản đến cơ quan, đơn vị và cá nhân đã đề nghị xét duyệt đi.

3. Trong trường hợp đi ra ngoài tỉnh đột xuất, gấp thì đoàn, cán bộ liên hệ với đồng chí thủ trưởng các khối (như Điều 8 của Quy định này) xin ý kiến trực tiếp. Kết thúc chuyến đi phải báo cáo bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do đi gấp, đột xuất để cấp có thẩm quyền biết.

Điều 10. Về kinh phí chuyến đi

Không dùng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, hoặc các nguồn thu được để lại đơn vị sử dụng làm kinh phí để đi tham quan, du lịch, giao lưu ở ngoài tỉnh

Chương III

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐOÀN, CÁN BỘ ĐI NƯỚC NGOÀI

Điều 11. Quy định đối với đoàn, cán bộ đi công tác dùng ngân sách nhà nước

1. Đoàn, cán bộ đi công tác dùng ngân sách nhà nước phải có đề án, trong đó nêu rõ mục đích, yêu cầu chuyến đi, đối tác đón, nội dung, chương trình làm việc, kinh phí chuyến đi. Trường hợp đặc biệt do Thường trực Tỉnh ủy quyết định.

2. Được cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp ngân sách từ đầu năm.

Điều 12. Số lần đi nước ngoài trong một năm

Thực hiện đúng quy định đi nước ngoài không quá 02 lần trong 01 năm, trừ trường hợp có nhu cầu đột xuất hoặc do công việc thật sự cần thiết nhưng phải giải trình rõ lý do và được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý.

Điều 13. Về số ngày và số nước thăm trong một chuyến đi

Trường hợp đi tham quan ở nhiều nước, cần tính toán hợp lý, bố trí các nước đi tham quan gần nhau, thuận tiện, trong cùng khu vực, không đi quá 03 nước trong cùng một chuyến công tác. Mỗi nước thăm không quá 03 ngày (không tính thời gian đi và về). Trường hợp đặc biệt, do Thường trực Tỉnh ủy quyết định.

Điều 14. Quy trình thủ tục

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiếp nhận, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thẩm định, tổng hợp báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

2. Sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, trong 01 ngày làm việc, Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy bằng văn bản đến cơ quan, đơn vị và cá nhân đã đề nghị xét duyệt đi.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy cụ thể hoá bằng văn bản về mặt nhà nước đối với đoàn, cán bộ đi nước ngoài với mục đích công vụ.

Điều 15. Thẩm quyền quyết định

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy uỷ quyền cho Thường trực Tỉnh ủy quyết định đối với những trường hợp sau:

1.1. Đề nghị cấp có thẩm quyền Trung ương quyết định theo quy định đối với các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

1.2. Cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

1.3. Các đồng chí nguyên là Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh khi đi nước ngoài có sử dụng ngân sách nhà nước.

1.4. Vợ hoặc chồng, con của cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi học tự túc ở nước ngoài hoặc được cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam

định cư ở nước ngoài mời tham quan, du lịch, hội thảo, nghiên cứu, học tập, khám, chữa bệnh ở nước ngoài

2. Thường trực Tỉnh uỷ uỷ quyền cho Ban Tổ chức Tỉnh uỷ được ký thông báo sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh uỷ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

Điều 16. Về kinh phí chuyến đi

1. Các đồng chí là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý thì kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Cán bộ có mục đích chuyến đi công tác, nghiên cứu, học tập ở nước ngoài liên quan đến thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt sử dụng kinh phí của chương trình, đề án đó theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và dự toán đã được phê duyệt từ đầu năm.

3. Cán bộ được cử đi học tập, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm theo các chương trình của Trung ương, kinh phí do các cơ quan Trung ương đảm bảo.

4. Không cử, phê duyệt cho cán bộ đi giao lưu, tham quan, du lịch bằng ngân sách nhà nước hoặc các khoản thu, tiết kiệm chi được để lại đơn vị sử dụng; kinh phí đi do cá nhân tự túc.

5. Không tham gia các đoàn đi nước ngoài do các doanh nghiệp tổ chức và đài thọ kinh phí hoặc mời đích danh.

Điều 17. Nhiệm vụ của cán bộ khi đi nước ngoài

1. Phải chấp hành Điều lệ Đảng, các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước; pháp luật của Việt Nam và nước sở tại

2. Không được mang Thẻ đảng viên ra nước ngoài.

3. Không được mang tài liệu mật và tài liệu chưa được lưu hành của Đảng và Nhà nước ra nước ngoài. Trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép, phải chấp hành nghiêm chế độ bảo quản, sử dụng tài liệu mật. Khi về nước, phải nộp lại và báo cáo đầy đủ việc sử dụng, quản lý tài liệu cho cơ quan quản lý.

4. Thời gian ở nước ngoài, cán bộ, đảng viên phải chủ động đề phòng và đấu tranh với những hoạt động móc nối, thu thập tình báo, lôi kéo, chia rẽ, chống đối của các thế lực thù địch; kịp thời phát hiện và báo cáo với trưởng, phó đoàn về âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch mua chuộc, móc nối, khống chế.

5. Không được mang tài liệu phản động, ấn phẩm, vật phẩm đòi truy, độc hại về nước (trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ được giao).

Điều 18. Báo cáo kết quả chuyến đi

Khi về nước, trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc phải báo cáo bằng văn bản đầy đủ, trung thực về nội dung, kết quả chuyến đi; việc chấp hành pháp

luật nước sở tại; báo cáo nêu rõ địa điểm đến, tổ chức và cá nhân tiếp xúc, tài liệu, quà được trao tặng (nếu có), những nội dung trao đổi, làm việc, các văn bản ghi nhớ, kết quả thu được của chuyến đi và những đề xuất, kiến nghị của phía bạn; việc thực hiện quy định về bảo vệ chính trị nội bộ với cấp ủy trực tiếp quản lý và cấp ủy nơi sinh hoạt. Cán bộ, đảng viên nếu không thực hiện đầy đủ theo các nội dung, thời gian báo cáo nêu trên sẽ không được xét cử, đề nghị tham gia các chuyến đi nước ngoài tiếp theo (nếu có).

Điều 19. Những trường hợp người thân của cán bộ đi nước ngoài phải xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy

1. Cán bộ khi có vợ hoặc chồng, con đi học tự túc ở nước ngoài.
2. Vợ hoặc chồng, con của cán bộ được cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mời tham quan, du lịch, hội thảo, nghiên cứu, học tập, khám, chữa bệnh ở nước ngoài.

Điều 20. Thủ tục và thẩm quyền quyết định đối với người thân của cán bộ khi đi nước ngoài

Thực hiện theo khoản 5, điều 6; điều 14; điều 15 của Quy định này.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Trách nhiệm của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh

1. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm xây dựng kế hoạch đoàn ra báo cáo Bộ Ngoại giao để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
2. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, các đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh xây dựng quỹ định đi trong nước và nước ngoài đối với đoàn, cán bộ diện cấp mình quản lý. Khi xây dựng cần đảm bảo nguyên tắc theo đúng Quy định này. Trước khi ban hành phải gửi dự thảo quy định về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thẩm định sau đó mới được ban hành.

Điều 22. Chế độ báo cáo đối với đoàn, cán bộ thuộc diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh quản lý khi đi nước ngoài.

Định kỳ hàng tháng Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp

